

## BẢNG ĐÁNH GIÁ 2-3 TUỔI

### NĂM HỌC: 2025-2026

| Họ tên: NGUYỄN MINH KHANG                                                                                                                                                                                                              | <u>Chuyên cần</u> | <u>Sức khỏe :</u> | Cân nặng (kg) | Chiều cao (cm) |      |   |   |   |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------|---------------|----------------|------|---|---|---|
| Lớp: Elite B1                                                                                                                                                                                                                          | <u>43/43</u>      | <u>TỐT</u>        | 11.5 kg       | 87.8 cm        |      |   |   |   |
| <b>Chú thích:</b><br>1. <b>CẤP ĐỘ 1:</b> Quan sát & chưa tham gia<br>2. <b>CẤP ĐỘ 2:</b> Tham gia nhưng chưa có kỹ năng<br>3. <b>CẤP ĐỘ 3:</b> Tham gia & có thực hiện kỹ năng<br>4. <b>CẤP ĐỘ 4:</b> Tham gia & thực hiện kỹ năng tốt |                   |                   |               |                |      |   |   |   |
| NỘI DUNG                                                                                                                                                                                                                               | HKI               |                   |               |                | HKII |   |   |   |
|                                                                                                                                                                                                                                        | 1                 | 2                 | 3             | 4              | 1    | 2 | 3 | 4 |
| <b>LĨNH VỰC 1: VẬN ĐỘNG SINH TỒN</b>                                                                                                                                                                                                   | X                 |                   |               |                |      |   |   |   |
| 1. VẬN ĐỘNG THÔ                                                                                                                                                                                                                        | X                 |                   |               |                |      |   |   |   |
| 2. VẬN ĐỘNG TINH                                                                                                                                                                                                                       | X                 |                   |               |                |      |   |   |   |
| 3. DINH DƯỠNG                                                                                                                                                                                                                          | X                 |                   |               |                |      |   |   |   |
| 4. KỸ NĂNG SINH TỒN                                                                                                                                                                                                                    | X                 |                   |               |                |      |   |   |   |
| <b>LĨNH VỰC 2: TOÁN HỌC - TƯ DUY</b>                                                                                                                                                                                                   | X                 |                   |               |                |      |   |   |   |
| 1. SỐ HỌC                                                                                                                                                                                                                              | X                 |                   |               |                |      |   |   |   |
| 2. HÌNH HỌC                                                                                                                                                                                                                            | X                 |                   |               |                |      |   |   |   |
| 3. Ý NGHĨA TOÁN HỌC TRONG CUỘC SỐNG                                                                                                                                                                                                    | X                 |                   |               |                |      |   |   |   |
| <b>LĨNH VỰC 3: NGÔN NGỮ - GIAO TIẾP</b>                                                                                                                                                                                                |                   | X                 |               |                |      |   |   |   |
| 1. NGÔN NGỮ TIẾNG VIỆT                                                                                                                                                                                                                 |                   | X                 |               |                |      |   |   |   |
| 2. CẢM THỤ TÁC PHẨM VĂN HỌC                                                                                                                                                                                                            |                   | X                 |               |                |      |   |   |   |
| <b>LĨNH VỰC 4: KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ</b>                                                                                                                                                                                                |                   | X                 |               |                |      |   |   |   |
| 1. MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN                                                                                                                                                                                                                 | X                 |                   |               |                |      |   |   |   |
| 2. KHOA HỌC - THÍ NGHIỆM                                                                                                                                                                                                               |                   | X                 |               |                |      |   |   |   |
| 3. CÔNG NGHỆ                                                                                                                                                                                                                           |                   | X                 |               |                |      |   |   |   |
| <b>LĨNH VỰC 5: NGHỆ THUẬT SÁNG TẠO</b>                                                                                                                                                                                                 |                   | X                 |               |                |      |   |   |   |
| 1. CẢM THỤ ÂM NHẠC                                                                                                                                                                                                                     |                   | X                 |               |                |      |   |   |   |
| 2. MỸ THUẬT                                                                                                                                                                                                                            |                   | X                 |               |                |      |   |   |   |
| <b>LĨNH VỰC 6: XÃ HỘI - CẢM XÚC</b>                                                                                                                                                                                                    |                   | X                 |               |                |      |   |   |   |
| 1. MÔI TRƯỜNG XÃ HỘI                                                                                                                                                                                                                   |                   | X                 |               |                |      |   |   |   |
| 2. LỊCH THIỆP NHÃ NHẬN                                                                                                                                                                                                                 |                   | X                 |               |                |      |   |   |   |



**Nhận xét chung:**

Minh Khang con là một cậu bé đáng yêu và vui vẻ. Học kỳ vừa qua con đã rất cố gắng, các cô ghi nhận sự nỗ lực của con.

**Lĩnh vực 1: Vận động sinh tồn**

- Điểm mạnh: Vận động cơ bản của bàn tay, điều khiển kiểm soát các cơ khi vận động như bốc, thả, cầm nắm,... Trong các hoạt động tĩnh con thích được tham gia các trò chơi lắp ráp.
- Điểm cần nỗ lực: Ở giai đoạn này các trò chơi vận động con chưa hứng thú, thích quan sát mọi vật xung quanh nhiều hơn. Cô mong rằng thời gian sắp tới con tự tin thể hiện bản thân mình nhiều hơn con nhé

**Lĩnh vực 2: Toán học - Tư duy**

- Điểm mạnh: Con làm được một số hình học cơ bản. Con tích cực tương tác và tham gia các hoạt động bài tập cùng cô.
- Điểm cần nỗ lực: Con cùng cô củng cố các kiến thức và gọi tên chữ số, hình học, các màu sắc cơ bản...trong học kỳ mới nhé!

**Lĩnh vực 3: Ngôn ngữ - Giao tiếp**

- Điểm mạnh: Khả năng nghe - hiểu của con khá tốt. Ngôn ngữ của con cũng đang dần phát triển, ở trong giai đoạn này con đã biết một số từ, nhưng việc phát âm còn chưa rõ.
- Điểm cần nỗ lực: Con cần rèn luyện thêm về phát âm to, rõ và mở rộng vốn từ.

**Lĩnh vực 4: Khoa học - Công nghệ**

- Điểm mạnh: Con hứng thú và quan sát khi tham gia các hoạt động thí nghiệm và khám phá thiên nhiên.
- Điểm cần nỗ lực: Con cần rèn luyện thêm các kỹ năng quan sát và thực hành để thực hiện các thí nghiệm

**Lĩnh vực 5: Nghệ thuật sáng tạo**

- Điểm mạnh: Đôi bàn tay con dần làm quen với việc cầm bút vẽ nguệch ngoạc và khám phá các đồ vật nhiều màu sắc khác nhau.
- Điểm cần nỗ lực: Con cần rèn luyện thêm các kỹ năng nhào nặn, gấp, dính,...để tạo thành sản phẩm

**Lĩnh vực 6: Xã hội - Cảm xúc**

- Điểm mạnh: Con biết thể hiện được cảm xúc vui buồn, biết lắng nghe khi cô trò chuyện đọc sách. Trong sinh hoạt cá nhân, con có sự chủ động hơn khi tự lấy khăn gối, bình nước, lấy cặp và biết dọn dẹp đồ chơi của mình
- Điểm cần nỗ lực: Con cần rèn luyện thêm kỹ năng lịch thiệp nhã nhặn (xếp hàng chờ đến lượt, ăn uống lịch sự,...)

Lời nhắn cô gửi Minh Khang : Tuy thời gian con đi học chưa lâu nhưng các cô thấy được sự thay đổi ở con. Các cô rất vui khi được chăm sóc và dạy dỗ con trong thời gian qua. Qua học kỳ mới chúng ta hãy cùng trải nghiệm và khám phá nhiều điều thú vị nhé! Yêu con!

Cảm ơn Ba Mẹ luôn đồng hành cùng Nhà trường và các cô!

Giáo viên phụ trách: Trần Thu Quỳnh  
Phạm Ngọc Huyền Trân

Ký tên:



|                                      |                                                                                                         |
|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Ban giám hiệu: Nguyễn Thị Thùy Trinh | Ký tên & đóng dấu<br> |
|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|

